

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật:

1.1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu:

- Dự toán mua sắm: Mua sắm khí vận hành máy phát và phòng mòn lò tổ máy GT31/32 NMD Phú Mỹ 3.
- Tên gói thầu: Cung cấp khí vận hành máy phát và phòng mòn lò tổ máy GT31/32 NMD Phú Mỹ 3.
- Chủ đầu tư: Tổng Công ty Phát điện 3 - CTCP.
- Nguồn vốn: Vốn sản xuất kinh doanh của EVN.
- Phạm vi công việc: Cung cấp khí vận hành máy phát và phòng mòn lò tổ máy GT31/32 NMD Phú Mỹ 3 với số lượng như Mục 1.2 Chương V.
- Thời gian thực hiện gói thầu: Trong vòng 380 ngày lịch kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. Thời gian thực hiện dịch vụ là trong vòng 365 ngày lịch kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. Thời gian giao hàng: Trong vòng 2 ngày lịch kể từ ngày được nêu trong thông báo (Email/điện thoại/văn bản), nhà thầu phải giao hàng tại địa điểm yêu cầu của Chủ đầu tư.
- Địa điểm thực hiện: Nhà thầu phải chịu trách nhiệm bốc dỡ hàng khỏi phương tiện vận chuyển và giao hàng tại Nhà máy điện Phú Mỹ 3, đường số 16, Khu Công nghiệp Phú Mỹ 1, phường Phú Mỹ, TP.HCM.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật:

Nhà thầu cung cấp hàng hóa đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật như sau:

Stt	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Số lượng
1	Khí Nitơ Cùm chai khí Nitơ (16 chai/cùm) - Quy cách cùm chai khí Nitơ: + Thể tích mỗi chai chứa khí: 50L, 10 Sm ³ . + Áp suất: 200 bar + Van cùm: BS3 - Chất lượng khí Nitơ: + Độ tinh khiết: ≥ 99,999%	Cùm	69
2	Khí hydro Cùm chai khí Hydro (16 chai/cùm) - Quy cách cùm chai khí Hydro: + Thể tích mỗi chai chứa khí: 50L, 10 Sm ³ . + Áp suất: 150 bar	Cùm	40

Stt	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Số lượng
	+ Van cụm: BS4 - Chất lượng khí Hydro: + Độ tinh khiết: $\geq 99,999\%$.		
3	Khí CO2 Cụm chai khí CO2 (16 chai/cụm) - Quy cách cụm chai khí CO2: +Thể tích mỗi chai chứa khí: 40L +Trọng lượng khí CO2: 25 kg/chai +Áp suất: 60-80 bar +Van cụm: BS8 - Chất lượng khí CO2: Độ tinh khiết $\geq 99,9\%$	Cụm	4

Ghi chú: Nhà thầu cần lưu ý các nội dung sau:

- Số lượng nêu trên chỉ là dự kiến. Số lượng giao hàng sẽ theo kế hoạch vận hành của nhà máy và sẽ được nhà máy thông báo cụ thể đến nhà thầu.
- Giá chào bao gồm chi phí vận chuyển đến Nhà máy điện Phú Mỹ 3, đường số 16, Khu Công nghiệp Phú Mỹ 1, phường Phú Mỹ, TP.HCM và tất cả các chi phí liên quan đến việc thực hiện gói thầu, chi phí cho mượn chai trong thời gian sử dụng.
- Nhà thầu sẽ cho Chủ đầu tư mượn các cụm chai chứa khí. Số lượng cụm chai tối thiểu để lại nhà máy sử dụng cho mỗi lần giao nhận, bao gồm:
 - + Khí Hydro: 6 cụm chai.
 - + Khí Nitơ: 4 cụm chai.
 - + Khí CO2: 2 cụm chai.

Khi nhà máy sử dụng hết lượng khí trong cụm chai khí thì nhà thầu có thể lấy về để thay cụm chai chứa khí mới, tuy nhiên, luôn phải duy trì lượng chai có chứa khí tối thiểu như nêu ở trên.

1.3. Các yêu cầu khác:

1.3.1. Yêu cầu về chất lượng hàng hóa và tiêu chuẩn kỹ thuật:

Nhà thầu cam kết:

- Chất lượng khí: được sản xuất theo tiêu chuẩn kỹ thuật của nhà sản xuất và đáp ứng TCVN.
- Hàng mới 100% theo tiêu chuẩn kỹ thuật của Nhà sản xuất.
- Hàng hóa phải được sản xuất không quá 12 tháng tính đến ngày giao hàng.
- Tiêu chuẩn đóng gói (bao bì):

- + Các đầu ra của chai khí phải có ren vặn theo đúng tiêu chuẩn và các ren này phải ở tình trạng tốt. Các đầu chai phải có nắp chụp bảo vệ đi kèm (cho các chai riêng lẻ), chai phải còn tay vặn đóng mở van đầu chai.
- + Trên chai khí phải có ghi thông tin về chai: số seri, loại khí,... Trên mỗi nhóm chai phải có đồng hồ hiển thị áp suất hiện hữu.
- + Sản phẩm khí được chứa trong chai bằng thép chịu áp lực cao. Các chai chứa khí là loại bình bằng thép không gỉ, có áp kế và phải được kiểm định an toàn thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ, có giấy chứng nhận/tem (dán trên thân chai) kiểm định do đơn vị có chức năng cấp và còn thời hạn sử dụng ít nhất 30 ngày kể từ ngày giao hàng hóa tại Nhà máy điện Phú Mỹ 3, đường số 16, Khu Công nghiệp Phú Mỹ 1, phường Phú Mỹ, TP.HCM và trong suốt quá trình sử dụng tại nhà máy.

1.3.2. Tính hợp lệ của hàng hoá:

- Tất cả các hàng hóa được coi là hợp lệ nếu có xuất xứ rõ ràng, hợp pháp. Vì vậy, về xuất xứ hàng hóa: Nhà thầu chào hàng hóa phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng. Xuất xứ được hiểu là Quốc gia (Nước) hoặc vùng lãnh thổ. Trường hợp nhà thầu chào không có xuất xứ cụ thể E-HSDT của nhà thầu sẽ không đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Mục 3 Chương III Tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật của E-HSMT.
- Về nhà sản xuất: Trường hợp hàng hóa chào không nêu rõ nhà sản xuất thì hàng hóa đó không đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Mục 3 Chương III Tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật của E-HSMT. Trường hợp nhà thầu chào thiếu nhà sản xuất nhưng có chào nhãn hiệu hàng hóa, Chủ đầu tư sẽ tiến hành làm rõ.
- Nhà thầu phải cam kết cung cấp các chứng từ chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa trong trường hợp nhà thầu trúng thầu và ký hợp đồng cung cấp chính thức bao gồm:
 - + Tài liệu, bản vẽ kỹ thuật hoặc hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất.
 - + Chứng chỉ xuất xứ do cơ quan có thẩm quyền nước sản xuất/xuất khẩu cấp nếu là hàng nhập khẩu: Bản gốc hoặc bản liên 2 (bản đóng dấu “Copy” của cơ quan có thẩm quyền cấp) hoặc bản sao y được công chứng/chứng thực bởi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc bản sao có đóng dấu xác nhận của đơn vị nhập khẩu kèm bản gốc để đối chiếu.
 - + Chứng chỉ chất lượng (hoặc chứng chỉ khác có giá trị tương đương) do Nhà sản xuất/Văn phòng đại diện của Nhà sản xuất cấp: Bản gốc hoặc bản

điện tử hợp lệ hoặc bản sao y được công chứng/chứng thực bởi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc bản sao có đóng dấu xác nhận của đơn vị nhập khẩu kèm bản gốc để đối chiếu.

- + Tờ khai hải quan và bảng liệt kê chi tiết hàng hóa đính kèm (nếu có), nếu là hàng nhập khẩu: Bản photo không thể hiện giá trị hàng hóa có đóng dấu xác nhận của đơn vị nhập khẩu.
- + Chứng từ đã nộp thuế nhập khẩu và/hoặc thuế giá trị gia tăng nhập khẩu do cơ quan chức năng phát hành (nếu có).
- + Chứng chỉ kiểm định/giấy phép an toàn cho các chai khí do cơ quan có chức năng cấp và còn thời hạn sử dụng ít nhất 30 ngày kể từ ngày giao hàng: bản gốc hoặc bản photo có đóng dấu xác nhận của nhà thầu.
- + Phiếu cân (Bản photo có ký tên đóng dấu xác nhận của Bên bán);
- + Phiếu an toàn hóa chất theo mẫu “Phụ lục 09 của Thông tư 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017” của Bộ Công thương hoặc theo quy định hiện hành (Bản photo có ký tên đóng dấu xác nhận của Bên bán).
- + Hóa đơn GTGT theo quy định hiện hành.

1.3.3. Yêu cầu về năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành:

Nhà thầu cung cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh đối với các loại hàng hóa trong phạm vi cung cấp tại Mục 1.2 chương này.

1.3.4. Yêu cầu về cách thức, nhân sự và phương tiện vận chuyển hàng hóa:

- Phương tiện vận chuyển hàng hóa: Nhà thầu phải cam kết có phương tiện vận chuyển hàng hóa nguy hiểm thuộc sở hữu của nhà thầu và đồng thời có giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy nổ (do cơ quan có chức năng cấp) hoặc hợp đồng thuê đơn vị có chức năng thực hiện vận chuyển hàng hóa nguy hiểm theo quy định của pháp luật đối với các phương tiện vận chuyển hàng hóa nêu trên. *(Giấy phép còn thời hạn đến khi nhà thầu hoàn thành công việc theo quy định).*
- Người điều khiển phương tiện:
 - + Cam kết có giấy chứng nhận đủ điều kiện để vận chuyển hàng hóa nguy hiểm.
 - + Cam kết người tham gia vận chuyển hàng hóa của Bên B phải được tập huấn và được cấp giấy chứng nhận đã hoàn thành chương trình tập huấn

theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 34/2024/NĐ-CP ngày 31/2/2024 và có thể ATLD thuộc nhóm 3: vận chuyển bình áp lực là thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ.

1.3.5. Phương án bảo đảm an toàn trong quá trình giao nhận:

- Nhà thầu phải có lập Phương án vận chuyển giao nhận hàng hóa trong khuôn viên của Chủ đầu tư đảm bảo ATVSLĐ theo quy định.
- Nhà thầu cam kết Nhân sự giao nhận hàng hóa:
 - + Nhân sự phải được huấn luyện về ATVSLĐ và ATHC theo quy định của Pháp luật.
 - + Khi giao nhận hàng hóa, nhân sự phải được trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân phù hợp với tính chất công việc theo quy định (như bộ quần áo, găng tay, ủng, kính, ... chống hóa chất).
- Nhà thầu phải cung cấp báo cáo, đánh giá rủi ro và đưa ra các biện pháp kiểm soát đảm bảo an toàn, môi trường trong quá trình thực hiện công việc.

Mục 2. Bản vẽ: Không áp dụng

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm : Không áp dụng